

# PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU XANH TẠI VIỆT NAM: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

TS. Bùi Thu Hiền\*

Nhằm mục tiêu thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và các cam kết hướng tới mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, trái phiếu xanh (TPX) là một trong những nguồn vốn vay tài chính quan trọng. Tuy nhiên, thị trường TPX tại Việt Nam vẫn còn chưa phát triển xứng tầm với tiềm năng. Bài viết phân tích thực trạng của thị trường TPX tại Việt Nam và đề xuất những giải pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển của công cụ tài chính này. Cụ thể, các khuyến nghị bao gồm hoàn thiện khung pháp lý, áp dụng ưu đãi thuế để khuyến khích doanh nghiệp tham gia, đồng thời tăng cường nhận thức cộng đồng và thúc đẩy quá trình hợp tác giữa chính phủ, doanh nghiệp và nhà đầu tư. Việc xây dựng một hệ sinh thái TPX vững chắc không chỉ giúp huy động nguồn vốn xanh mà còn thúc đẩy trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, góp phần hiện thực hóa tầm nhìn dài hạn về một nền kinh tế xanh và phát triển bền vững.

Aiming to implement the National Strategy on Green Growth and commitments toward achieving net-zero emissions by 2050, green bonds (GB) are one of the key financial borrowing sources. However, the GB market in Vietnam has not yet developed to its full potential. This paper analyzes the current state of Vietnam's GB market and proposes solutions to promote the development of this financial instrument. Specifically, the recommendations include improving the legal framework, applying tax incentives to encourage business participation, enhancing public awareness, and fostering collaboration between the government, businesses, and investors. Building a robust GB ecosystem not only helps mobilize green capital but also promotes corporate social responsibility, contributing to the long-term vision of a green economy and sustainable development.

Ngày gửi bài: 25/12/2024

Ngày gửi phân biên: 06/01/2025

Ngày nhận và sửa sau phân biên: 10/02/2025

Ngày chấp nhận đăng: 17/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfarv.v25.i287.06>

## 1. Đặt vấn đề

Trái phiếu xanh (TPX) là một loại công cụ nợ được sử dụng nhằm hỗ trợ các dự án xanh mang lại lợi ích cho môi trường (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), 2017). Trái phiếu xanh cho phép chính phủ, chính quyền địa phương và doanh nghiệp huy động vốn cho các dự án như năng lượng tái tạo, giao thông thân thiện với môi trường và quản lý nguồn nước bền vững. TPX đóng vai trò quan trọng trong quá

trình chuyển đổi sang nền kinh tế carbon thấp, giảm thiểu biến đổi khí hậu và phát triển bền vững. Vai trò của trái phiếu xanh đối với ngành tài chính bền vững là không thể phủ nhận, đặc biệt khi Việt Nam đang nỗ lực tăng cường các sáng kiến môi trường để thực hiện mục tiêu trong Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và thực hiện các cam kết khí hậu toàn cầu.

Dù đóng vai trò ngày càng quan trọng, thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam vẫn chưa phát triển tương xứng với tiềm năng vốn có. Trong giai đoạn 2019-2023, tổng giá trị trái phiếu xanh được phát hành tại Việt Nam chỉ đạt khoảng 1,16 tỷ USD (Nguyễn Thanh Nga và cộng sự, 2024). Do đó, tiềm năng mở rộng thị trường TPX vẫn còn rất lớn. Hơn thế nữa, trong bối cảnh quốc gia đang nỗ lực cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững về môi trường, bằng cách tạo điều kiện tiếp cận nguồn vốn cho các dự án xanh như năng lượng tái tạo và quản lý nước hiệu quả, TPX có thể đóng vai trò then chốt trong việc hiện thực hóa các mục tiêu bền vững của Việt Nam. Đặc biệt, tham vọng đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 của Việt Nam càng làm gia tăng nhu cầu về các cơ chế tài chính xanh minh bạch và hiệu quả. Việc củng cố và phát triển thị trường TPX là điều thiết yếu để huy động vốn bền vững, đồng thời thúc đẩy trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, qua đó hỗ trợ tầm nhìn dài hạn của chính phủ về một nền kinh tế xanh. Bên cạnh đó, dù có triển vọng tích cực, thị trường TPX vẫn phải đối mặt với những thách thức như sự thiếu nhận

\* Trường Đại học Ngoại thương; email: [hienbt@ftu.edu.vn](mailto:hienbt@ftu.edu.vn)

thức từ phía nhà đầu tư và sự vắng mặt của các khung pháp lý chặt chẽ, gây cản trở cho việc áp dụng rộng rãi.

Chính vì vậy, mục tiêu của bài viết là phân tích tình hình thị trường TPX tại Việt Nam hiện nay và đưa ra các giải pháp hiệu quả hướng tới việc phát triển thị trường TPX trong thời gian tới. Các giải pháp sẽ tập trung vào việc tăng cường sự tham gia của các bên liên quan, bao gồm nhà đầu tư, doanh nghiệp và chính phủ. Nhằm thúc đẩy sự phát triển của thị trường trái phiếu xanh, các giải pháp đề xuất bao gồm hoàn thiện khung pháp lý với những hướng dẫn rõ ràng hơn, cùng với việc áp dụng các ưu đãi thuế để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các dự án bền vững, phù hợp với xu thế tài chính xanh trên thế giới. Bên cạnh đó, việc nâng cao nhận thức của cộng đồng và tăng cường hợp tác giữa các bên liên quan là yếu tố then chốt để xây dựng một hệ sinh thái trái phiếu xanh vững mạnh và phát triển lâu dài.

## 2. Những vấn đề cơ bản về trái phiếu xanh

Trái phiếu xanh là một công cụ nợ được sử dụng để huy động vốn cho các dự án thân thiện với môi trường, góp phần giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Thuật ngữ này được Ngân hàng Thế giới giới thiệu vào năm 2008, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có một định nghĩa thống nhất. Theo Ngân hàng Thế giới (2008), trái phiếu xanh là công cụ huy động vốn dành riêng cho các dự án mang lại tác động tích cực đến phát triển bền vững và giảm thiểu biến đổi khí hậu. Khác với trái phiếu thông thường, trái phiếu xanh yêu cầu nguồn vốn huy động phải được sử dụng cho các dự án hướng tới mục tiêu bảo vệ môi trường.

Các tổ chức như Tổ chức Sáng kiến Trái phiếu Khí hậu (CBI), Hiệp hội Thị trường Vốn quốc tế (International Capital Market Association - ICMA), Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) đều có các khái niệm khác nhau về TPX. Tại Việt Nam, Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 định nghĩa TPX là “là trái phiếu do Chính phủ, chính quyền địa phương, doanh nghiệp phát hành theo quy định của pháp luật về trái phiếu để huy động vốn cho hoạt động bảo vệ môi trường, dự án đầu tư mang lại lợi ích về môi trường”.

Một số tổ chức đã phân loại TPX như sau:

- Theo CBI (2019): Gồm bảy loại dựa trên số vốn huy động và phương tiện trả nợ, bao gồm: trái Trái phiếu “Sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu”, Trái phiếu doanh thu sử dụng từ vốn huy động, trái phiếu dự án, Trái phiếu Chứng khoán hoá, trái phiếu có đảm bảo, khoản vay xanh và các công cụ nợ khác.

- Theo OECD (2015): Chia thành sáu loại theo tổ chức phát hành, bao gồm Trái phiếu “Sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu”, trái phiếu dự án, Trái phiếu được đảm bảo bằng tài sản, trái phiếu siêu quốc gia, trái phiếu đô thị và trái phiếu ngành tài chính.

Trái phiếu xanh ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với doanh nghiệp phát hành, nhà đầu tư và toàn bộ nền kinh tế. Đối với doanh nghiệp phát hành, trái phiếu xanh mang lại tác động tích cực đến giá cổ phiếu, thể hiện cam kết với phát triển bền vững (Lyon & Montgomery, 2015). Nhiều nghiên cứu cho thấy thị trường chứng khoán phản ứng tích cực khi doanh nghiệp công bố phát hành trái phiếu xanh, với mức lợi nhuận bất thường tích lũy (CAR) gia tăng đáng kể sau thông tin này (Tang & Zhang, 2018; Wang & cộng sự, 2020). Phát hành trái phiếu xanh giúp doanh nghiệp nâng cao uy tín, thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư và truyền thông (Tang & Zhang, 2020; Gilchrist & cộng sự, 2021), đồng thời là chiến lược hiệu quả để thể hiện trách nhiệm với môi trường và hưởng lợi từ các chính sách ưu đãi (OECD, 2015). Ngoài ra, trái phiếu xanh còn giúp doanh nghiệp tiếp cận dễ dàng hơn với các nhà đầu tư tổ chức, giảm chi phí vốn nhờ nhu cầu đầu tư xanh ngày càng tăng (Rouha & cộng sự, 2021). Các nghiên cứu cũng chỉ ra rằng doanh nghiệp phát hành trái phiếu xanh thường có chi phí nợ thấp hơn so với khi phát hành trái phiếu thông thường (Petreski & cộng sự, 2019; Feng & Wu, 2021). Việc tuân thủ các tiêu chuẩn ESG còn giúp giảm bất cân xứng thông tin, cải thiện tính thanh khoản của cổ phiếu và góp phần giảm chi phí vốn vay (Zhang & cộng sự, 2021).

TPX cũng có vai trò đối với nhà đầu tư. Cụ thể, đầu tư vào TPX giúp tăng tài sản của nhà đầu tư. TPX có mối liên hệ tích cực với giá cổ phiếu, giúp tăng tài sản nhà đầu tư (Flammer, 2021; Xi & Jing, 2021; Shannon, 2023). Roslen et al.

(2017) khẳng định sự phát hành TPX có tương quan với sự gia tăng giá trị của các bên liên quan. Nghiên cứu của Verma & Bansal (2023) cũng cho thấy TPX của các ngân hàng và tổ chức tài chính Ấn Độ tác động đáng kể đến giá cổ phiếu, qua đó nâng cao giá trị doanh nghiệp và tài sản nhà đầu tư. Hơn thế nữa, nhà đầu tư hưởng lợi từ chính sách miễn thuế đối với lãi suất TPX, điển hình như Mỹ miễn thuế cho trái phiếu tài trợ điện gió tại Brazil (CBI, 2023) hay trái phiếu năng lượng mặt trời (Azhgaliyeva et al., 2018; Sachs et al., 2019). Ấn Độ cũng có chính sách miễn thuế với trái phiếu do IREDA phát hành năm 2016 (Agliardi & Agliardi, 2018). Điều này giúp tạo động lực tài chính cho các nhà đầu tư đối với khoản đầu tư xanh (Trompeter, 2017).

Cuối cùng, thị trường TPX có vai trò hỗ trợ chuyển dịch sang nền kinh tế carbon thấp. Theo OECD, TPX là công cụ tài chính quan trọng để thúc đẩy nền kinh tế carbon thấp (OECD, 2016, 2017). TPX được đánh giá là một kênh huy động vốn tiềm năng hơn so với tín dụng ngân hàng (Nilsen, 2002; Reichet, 2010; Mathews & Kidney, 2012), đặc biệt trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng - nơi có chi phí vốn trả trước cao và thời gian thu hồi dài (Sartzetakis, 2019; Peters et al., 2022). Flaherty et al. (2017) khẳng định TPX giúp giảm khí thải nhà kính thông qua cơ chế phát hành và hoàn trả có kiểm soát.

### 3. Thực trạng thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam

#### Quy mô thị trường TPX tại Việt Nam

Tại Việt Nam, thị trường vốn nợ bền vững, trong đó có thể kể tới trái phiếu xanh, trái phiếu xã hội và trái phiếu bền vững (GSS), đã đạt giá trị 1,5 tỷ USD vào năm 2021, tăng gần gấp 5 lần so với mức 300 triệu USD của năm 2020 và đã trên đà tăng trưởng ổn định trong ba năm liên tiếp. Trong giai đoạn 2019-2023, Việt Nam đã phát hành khoảng 1,16 tỷ USD trái phiếu xanh, trở thành thị trường nợ xanh lớn thứ hai trong khu vực ASEAN, chỉ sau Singapore (Nguyễn Thanh Nga và cộng sự, 2024). Việc sử dụng trái phiếu xanh đã dần được áp dụng, mang lại một kênh huy động vốn quan trọng cho chính quyền địa phương và doanh nghiệp trong việc hỗ trợ nhiều dự án xanh. Tuy nhiên, xét trong tổng thể

thị trường trái phiếu Việt Nam, giá trị phát hành trái phiếu xanh vẫn còn khá khiêm tốn.

Hiện nay, Việt Nam đã triển khai phát hành 2 loại TPX là Trái phiếu chính quyền địa phương xanh và Trái phiếu doanh nghiệp xanh. Những thí điểm về TPX đã và đang được Việt Nam chủ động phối hợp với các tổ chức quốc tế phát hành triển khai. Số lượng đợt, tổ chức quan tâm tham gia phát hành TPX tại Việt Nam đã gia tăng tuy nhiên vẫn chưa nhiều. Bảng 1 thể hiện các dự án phát hành và sử dụng TPX như một công cụ tài trợ đã triển khai tại Việt Nam.

**Bảng 1: Một số dự án phát hành và sử dụng TPX như một công cụ tài trợ đã triển khai tại Việt Nam**

Thời gian	Tổ chức phát hành	Giá trị	Mục đích
Tháng 9/2016	Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	4 triệu USD	Quản lý tài nguyên nước bền vững
Tháng 10/2016	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước (TP. Hồ Chí Minh)	23 triệu USD	Quản lý tài nguyên nước bền vững và Nâng cao khả năng thích ứng
Tháng 8/2019	Công ty cổ phần Điện mặt trời Trung Nam	2.100 tỷ đồng	Dự án năng lượng mặt trời tại Ninh Thuận
Tháng 8/2019	Công ty cổ phần Điện mặt trời Trung Nam	945 tỷ đồng	Dự án điện mặt trời tại Ninh Thuận
Tháng 7/2022	EVNFinance	1.700 tỷ đồng	Hỗ trợ tài chính cho các dự án đáp ứng tiêu chí trong Khung trái phiếu xanh của EVNFinance
Tháng 10/2023	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	2.500 tỷ đồng	Cấp vốn cho các dự án xanh, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải và bảo vệ môi trường theo Khung trái phiếu xanh của BIDV.
Tháng 11/2024	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	2.000 tỷ đồng	Tài trợ cho các dự án thuộc 7 lĩnh vực: năng lượng tái tạo, công trình xanh, quản lý nước, quản lý chất thải, giao thông bền vững, nông - lâm - thủy sản bền vững và sử dụng năng lượng hiệu quả.

Nguồn: Tác giả tự tổng hợp

#### Các bên tham gia trong thị trường TPX tại Việt Nam

Các bên tham gia chính trong thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam bao gồm Chính phủ, ngân hàng thương mại, quỹ đầu tư, doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế, mỗi bên đều giữ vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tài chính bền vững. Chính phủ đóng vai trò quản lý và hoạch định chính sách, xây dựng khung pháp lý và ban hành các chính sách khuyến khích tài chính xanh, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển thị trường. Tại Việt Nam, Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường để phát triển thị trường trái phiếu xanh. Ngân hàng thương mại là nguồn cung cấp tài chính, hỗ trợ các tổ chức phát hành trái phiếu xanh và giúp doanh nghiệp

tiếp cận vốn dễ dàng hơn. Một số ngân hàng như BIDV và Vietcombank đã tham gia bảo lãnh phát hành trái phiếu xanh. Bên cạnh đó, các quỹ đầu tư là những nhà đầu tư chủ chốt, góp vốn vào trái phiếu xanh để hỗ trợ các dự án bền vững và thúc đẩy các sáng kiến thân thiện với môi trường. Doanh nghiệp, như Công ty cổ phần Điện mặt trời Trung Nam và EVN Finance, là những đơn vị phát hành trái phiếu xanh để huy động vốn cho các dự án năng lượng tái tạo và giao thông bền vững. Các tổ chức quốc tế như Viện Tăng trưởng xanh toàn cầu (GGGI) đóng vai trò là đối tác hỗ trợ kỹ thuật và tài chính, góp phần đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả cho các dự án xanh tại Việt Nam.

Trong bối cảnh thị trường trái phiếu xanh Việt Nam đang phát triển, sự hợp tác chặt chẽ giữa các bên liên quan là yếu tố then chốt để vượt qua thách thức và thúc đẩy sự phát triển của thị trường. Việc thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước sẽ gia tăng niềm tin, góp phần xây dựng một hệ thống tài chính bền vững tại Việt Nam.

**Khung pháp lý TPX hiện nay ở Việt Nam**

Từ năm 2012 đến nay, các cơ quan quản lý Nhà nước đã ban hành nhiều khung pháp lý và chính sách liên quan đến trái phiếu xanh. Một số văn bản quan trọng bao gồm Quyết định số 1393/QĐ-TTg năm 2012 của Chính phủ phê duyệt Chiến lược Tăng trưởng xanh giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2050; Quyết định số 1085/QĐ-BKHĐT năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư với nội dung hướng dẫn phân loại đầu tư công cho các dự án về Biến đổi khí hậu và Tăng trưởng xanh; Sổ tay “Hướng dẫn phát hành trái phiếu xanh, trái phiếu xã hội và trái phiếu bền vững” do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố năm 2021; Quyết định số 1658/QĐ-TTg năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; cùng với Thông tư số 101/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định các ưu đãi cho trái phiếu xanh. Đáng chú ý, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, có hiệu lực từ năm 2022, lần đầu tiên đưa ra các quy định cụ thể về trái phiếu xanh.

Nhìn chung, Việt Nam đã cho thấy sự cam kết trong việc xây dựng khung pháp lý cho trái phiếu

xanh. Tuy nhiên, hệ thống pháp lý hiện tại vẫn chưa đầy đủ và cần được hoàn thiện hơn nữa. Cụ thể, vẫn thiếu các hướng dẫn chi tiết về quy trình phát hành trái phiếu xanh, cơ chế công bố thông tin, báo cáo việc quản lý và sử dụng nguồn vốn huy động. Ngoài ra, các vấn đề như phân loại trái phiếu xanh, tiêu chuẩn đánh giá, quy trình phát hành, bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư và cơ chế giải quyết tranh chấp vẫn chưa được quy định rõ ràng.

**Bảng 2: So sánh khung pháp lý TPX của Việt Nam với Trung Quốc và Liên minh Châu Âu (EU)**

	Trung Quốc	EU	Việt Nam
Định nghĩa TPX	Đã có định nghĩa tại Tiêu chuẩn TPX Trung Quốc (China Green Bond Principles - China GBP)	Đã có định nghĩa tại Tiêu chuẩn TPX EU (EU Green Bond Standard - EU GBS)	Đã có định nghĩa tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020
Phân loại TPX	Có ba loại chính: trái phiếu doanh nghiệp xanh, trái phiếu doanh nghiệp xanh và trái phiếu trung hạn xanh	Đã có Tiêu chuẩn phân loại của EU trong Nghị định (EU) 2020/852	Chưa có
Xây dựng Nguyên tắc TPX dựa tiêu chuẩn quốc tế	Nguyên tắc TPX Trung Quốc dựa trên GBP của ICMA	Tiêu chuẩn TPX của EU (EU GBS) dựa trên các quy định “mềm”	Chưa có
Vấn đề bảo vệ quyền lợi của trái chủ	Trung Quốc chưa có một luật riêng để chống lại hành vi “tẩy xanh” Việc “tẩy xanh” bất hợp pháp hiện đang được điều chỉnh bởi các luật và quy định khác nhau trong các lĩnh vực khác nhau.	Áp dụng quy định xử lý vi phạm theo Điều P9.1 CBS (Climate Bond Standard)	Chưa có
Sự ràng buộc pháp lý của các quy định	Thông qua ba nguyên tắc chính của Nguyên tắc Trái phiếu Xanh Trung Quốc (China GBP): (1) thi hành dựa trên luật; (2) minh bạch hóa thông tin tài chính xanh và bảo vệ nhà đầu tư; (3) tích hợp các tiêu chuẩn quốc tế và trong nước, nâng cao vai trò của Trung Quốc trong tài chính xanh toàn cầu.	EU chưa có cơ sở pháp lý trực tiếp để xử lý các trường hợp “green defaults” - khi đơn vị phát hành trái phiếu xanh không tuân thủ đầy đủ các cam kết về bảo vệ môi trường.	Chưa có

*Nguồn: Bùi Thu Hiền và cộng sự, 2025*

Đánh giá chung, thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam vẫn còn non trẻ, với quy mô nhỏ, ít đa dạng về loại hình và sự mất cân đối giữa cung và cầu. Việc tham gia của các nhà đầu tư tổ chức vẫn còn hạn chế, dẫn đến thanh khoản thấp và kém cạnh tranh hơn so với các kênh đầu tư truyền thống. Từ năm 2015 đến nay, thị trường chủ yếu được thúc đẩy bởi các chính sách từ Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính, trong khi nhu cầu thực tế từ phía doanh nghiệp và nhà đầu tư vẫn còn thấp, tập trung chủ yếu ở một số tập đoàn lớn. Khung pháp lý cho việc phát hành và đầu tư trái phiếu xanh vẫn chưa hoàn thiện và chưa đáp ứng được các tiêu chuẩn quốc tế. Ngoài ra, thông tin về thị trường còn chưa được phổ biến rộng rãi, cùng với sự thiếu hiểu biết của nhà đầu tư về

trái phiếu xanh, khiến công cụ tài chính bền vững này chưa được khai thác hiệu quả tại Việt Nam.

#### 4. Các giải pháp nhằm phát triển thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam

**Thứ nhất, khung pháp lý và các quy định liên quan về TPX cần được chú trọng hoàn thiện.** Việc nâng cao khung pháp lý là yếu tố then chốt để thúc đẩy thị trường TPX tại Việt Nam. Trước hết, cần có các định nghĩa và tiêu chuẩn rõ ràng về TPX. Hiện tại, sự mơ hồ trong việc xác định tiêu chí “xanh” của TPX có thể khiến các nhà đầu tư tiềm năng e ngại do lo ngại về tính xác thực và hiệu quả của các dự án. Một khung pháp lý rõ ràng, cụ thể về các vấn đề như phân loại TPX; tiêu chuẩn TPX; quy trình phát hành TPX; Bảo vệ quyền lợi của người cầm giữ TPX; và giải quyết tranh chấp,... sẽ mang lại sự minh bạch cần thiết, củng cố niềm tin của nhà đầu tư và khuyến khích sự tham gia rộng rãi hơn. Hơn thế nữa, khung pháp lý rõ ràng cũng sẽ giúp tránh các hành vi “tẩy xanh” (greenwashing). Bên cạnh đó, cần hòa hợp chính sách TPX quốc gia theo tiêu chuẩn tài chính xanh quốc tế như Nguyên tắc TPX, Nguyên tắc Trái phiếu Xã hội và Hướng dẫn về Trái phiếu Bền vững của ICMA, Nguyên tắc TPX (GBP) của IFC (2020), Bộ tiêu chuẩn TPX ASEAN (ASEAN Green Bond Standards - ASEAN GBS),...

**Thứ hai, phát triển cơ sở hạ tầng thị trường vững chắc.** Phát triển cơ sở hạ tầng thị trường là yếu tố then chốt để thúc đẩy sự mở rộng của thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam, tạo điều kiện thuận lợi cho các khoản đầu tư bền vững. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng nền tảng giao dịch trái phiếu xanh sẽ giúp tinh giản quy trình phát hành, nâng cao tính thanh khoản và thu hút nhiều nhà đầu tư hơn. Đồng thời, nền tảng giao dịch số này sẽ hỗ trợ việc giám sát và công bố thông tin minh bạch, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Ngoài ra, cần phát triển đa dạng các cơ chế hỗ trợ và phong phú hóa các sản phẩm trên thị trường trái phiếu xanh.

**Thứ ba, tăng cường các ưu đãi cho nhà phát hành và nhà đầu tư.** Việc đưa ra các ưu đãi cho cả nhà phát hành và nhà đầu tư là yếu tố then chốt để thúc đẩy sự phát triển của thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam, hỗ trợ tài trợ cho các dự án bền vững, đồng thời thúc đẩy tăng trưởng

kinh tế và bảo vệ môi trường. Mặc dù Việt Nam đã ban hành một số chính sách khuyến khích, điển hình là Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, nhưng việc thiếu các ưu đãi cụ thể và rõ ràng vẫn là trở ngại lớn khiến nhiều nhà đầu tư và tổ chức phát hành tiềm năng còn dè dặt tham gia. Do đó, cần xây dựng các chính sách ưu đãi thuế và các biện pháp hỗ trợ khác để khuyến khích doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn tài chính xanh.

**Thứ tư, nâng cao hiểu biết của nhà đầu tư và các bên liên quan.** Nâng cao nhận thức và giáo dục là yếu tố cốt lõi để thúc đẩy sự phát triển của thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh thị trường còn non trẻ và đối mặt với nhiều rào cản pháp lý. Việc giúp các nhà đầu tư và các bên liên quan hiểu rõ hơn về lợi ích của trái phiếu xanh sẽ góp phần gia tăng sự tham gia và thu hút thêm nguồn vốn cho các dự án phát triển bền vững. Để đạt được mục tiêu này, các trường đại học và viện nghiên cứu đóng vai trò quan trọng trong việc đào tạo nhân lực, thực hiện nghiên cứu và cung cấp các khuyến nghị chính sách cho thị trường trái phiếu xanh. Ngoài ra, các chiến dịch truyền thông cùng với các buổi hội thảo, tọa đàm và hội nghị sẽ giúp các bên liên quan nắm bắt rõ hơn những lợi ích tài chính và môi trường mà trái phiếu xanh mang lại.

#### Tài liệu tham khảo:

- BIDV (2023). BIDV thông báo ban hành Khung Trái phiếu xanh. Truy cập ngày 18/12/2024 tại website: <https://bidv.com.vn/vn/tin-tuc/tin-ve-bidv>.
- Bùi Thu Hiền (chủ biên) (2025). Phát triển thị trường trái phiếu xanh: xu hướng trong dòng chảy tài chính bền vững của các doanh nghiệp Việt Nam, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.
- Nguyễn Thanh Nga, Vương Duy Lâm, Phạm Tiến Đạt (2024). Thị trường trái phiếu xanh ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp phát triển. Tạp chí tài chính, kỳ 1 tháng 12.
- CBI, Climate Bond Initiative (2023). Global State of the Market Report 2022, April.
- Gilchrist, D., Yu, J., & Zhong, R. (2021). The Limits of Green Finance: A Survey of Literature in the Context of Green Bonds and Green Loans. Sustainability, 13(2), 478. <https://doi.org/10.3390/su13020478>
- Petreski, A., Schäfer, D., & Stephan, A. (2022). Green bonds' reputation effect and its impact on the financing costs of the real estate sector. GLO Discussion Paper Series. Retrieved from <https://ideas.repec.org/p/zbw/glodps/1182.html>
- Lyon, T. P., & Montgomery, A. W. (2015). The Means and End of Greenwash. Organization & Environment, 28(2), 223-249. <https://doi.org/10.1177/1086026615575332>
- Tang, D. Y., & Zhang, Y. (2018). Do shareholders benefit from green bonds? Journal of Corporate Finance, 61(101427). <https://doi.org/10.1016/j.jcorpfin.2018.12.001>
- OECD (2017). Mobilising Bond Markets for a Low-Carbon Transition. <https://doi.org/10.1787/9789264272323-en>
- Verma, R. K., & Bansal, R. (2023). Stock Market Reaction on Green-Bond Issue: Evidence from Indian Green-Bond Issuers. Vision, 27(2), 264-272. Retrieved from <https://ideas.repec.org/a/sae/vision/v27y2023i2p264-272.html>
- World Bank. (2018). From Evolution to Revolution: 10 Years of Green Bonds. Retrieved February 5, 2024, from World Bank website: <https://www.worldbank.org/en/news/feature/2018/11/27/from-evolution-to-revolution-10-years-of-green-bonds>